

Số: 755/BC-ĐHTL

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Năm: 2026

(Theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

(Số liệu tính đến ngày 31/12/2025)

I. THÔNG TIN CHUNG:

1. Tên cơ sở giáo dục (bao gồm tên tiếng nước ngoài, nếu có)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦY LỢI

Tên giao dịch quốc tế (tiếng Anh): Thuyloi University

Tên viết tắt: TLU

2. Địa chỉ trụ sở chính và các địa chỉ hoạt động khác của các cơ sở giáo dục, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục (sau đây gọi chung là cổng thông tin điện tử).

Cơ sở chính tại Hà Nội

Địa chỉ: 175 Tây Sơn, phường Kim Liên, thành phố Hà Nội

Website: <http://www.tlu.edu.vn/>

Điện thoại: 0243.8522201

Email: phongheth@tlu.edu.vn

Viện Đào tạo và Khoa học ứng dụng miền Trung

Địa chỉ: Số 115 Trần Phú, phường Phan Rang, tỉnh Khánh Hòa

Website: <http://vienmientrung.edu.vn/>

Điện thoại: 068.3823027

Email: ydtkh@tlu.edu.vn

Phân hiệu tại thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Số 2 Trường Sa, phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh

Website: <http://www.tlus.edu.vn/>

Điện thoại: 028.38400532

3. Loại hình của cơ sở giáo dục, cơ quan/tổ chức quản lý trực tiếp hoặc chủ sở hữu, tên nhà đầu tư thành lập cơ sở giáo dục, thuộc quốc gia /vùng lãnh thổ (đối với cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài); danh sách tổ chức và cá nhân góp vốn đầu tư (nếu có).

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục.



Handwritten signature

Sứ mạng:

Là cơ sở giáo dục đại học đào tạo nguồn nhân lực, nghiên cứu, chuyển giao khoa học công nghệ chất lượng cao trong các lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ, kinh tế đóng góp vào sự phát triển bền vững của đất nước.

Tầm nhìn:

Đến năm 2050, là cơ sở giáo dục đại học đa ngành, định hướng nghiên cứu, một trong 10 trường hàng đầu ở Việt Nam trong các lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ và kinh tế; giữ vững vị trí số một trong lĩnh vực thủy lợi, thủy điện (năng lượng tái tạo), tài nguyên, môi trường, phòng chống và giảm nhẹ thiên tai.

Mục tiêu phát triển:

Phát triển thành một cơ sở giáo dục đại học đa ngành, định hướng nghiên cứu, đào tạo nhân lực chất lượng cao gắn với nhu cầu xã hội với mô hình quản trị tiên tiến, môi trường học thuật sáng tạo, có uy tín trong cộng đồng quốc tế.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục.**Giai đoạn 1959-1965: Thành lập trường**

Trường Đại học Thủy Lợi thành lập năm 1959 với tên gọi Học viện Thủy lợi - Điện lực, với ba nhiệm vụ chính: Nghiên cứu khoa học thủy lợi; Đào tạo đại học; Đào tạo trung cấp kỹ thuật; Đội ngũ giảng viên ban đầu bao gồm 20 người.

Giai đoạn 1966-1975: Thời kỳ chiến tranh

Do hậu quả của chiến tranh ở miền Bắc, Trường sơ tán đến vùng núi tỉnh Hà Bắc (hiện là tỉnh Bắc Giang) trong mười năm. Đây là giai đoạn khó khăn nhưng lại là thời kỳ phát triển mạnh mẽ của Nhà trường. Mỗi khóa trường tuyển sinh khoảng 400 sinh viên và nhiều ngành đào tạo mới được thành lập.

Giai đoạn 1976-1985: Kiến thiết đất nước sau chiến tranh

Khởi đầu thành công phong trào “Ba kết hợp”: giáo dục - nghiên cứu - sản xuất. Năm 1980, trong đợt phong hàm đầu tiên, Trường đã có một giảng viên được Nhà nước phong Giáo sư và 5 giảng viên được phong Phó Giáo sư. Đến năm 1984, trong đợt phong hàm lần thứ hai, Nhà trường có thêm 20 giảng viên nữa được phong Phó giáo sư.

Giai đoạn 1986-2005: Cùng đất nước đổi mới

Tuy là trường đại học chuyên ngành nhưng việc đào tạo của trường đã bắt đầu mang tính liên ngành, đa lĩnh vực. Năm 1997, cơ sở thứ hai được thành lập tại Thành phố Hồ Chí Minh. Trường bắt đầu đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong giáo dục và nghiên cứu.

Giai đoạn 2006 đến nay: Thực hiện Chiến lược phát triển Trường

Là một trong những trường đại học đầu tiên ở Việt Nam xây dựng Chiến lược phát triển, xác định mục tiêu trở thành trường đại học số 1 trong lĩnh vực thủy lợi, thủy điện, tài nguyên, môi trường, phòng chống và giảm nhẹ thiên tai; phấn đấu là một trong các trường đại học đa ngành hàng đầu. Đến nay, Nhà trường đã thành công trở thành trường đại học đa ngành với các chính sách hiệu quả về phát triển nhân sự, đổi mới cơ chế tài

chính, mở rộng hợp tác quốc tế, tăng cường năng lực nghiên cứu, từng bước nâng cao vị thế của Trường trong khu vực và quốc tế.

6. Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ, bao gồm: Họ và tên, chức vụ, địa chỉ nơi làm việc; số điện thoại, địa chỉ thư điện tử.

Họ và tên: Nguyễn Trung Việt

Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: 175 Tây Sơn, phường Kim Liên, TP Hà Nội

Điện thoại cơ quan: 0243.8522201

Email: nguyentrungviet@tlu.edu.vn

7. Tổ chức bộ máy

a) Quyết định thành lập, cho phép thành lập, sáp nhập, chia, tách, cho phép hoạt động giáo dục, đình chỉ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục hoặc phân hiệu của cơ sở giáo dục (nếu có);

Công văn số 1033UB/CQL của Ủy Ban Kế hoạch Nhà nước ngày 11/5/1959 về việc ý kiến xét duyệt nhiệm vụ thiết kế học viện Thủy lợi;

Quyết định số 351/TL của Bộ Thủy lợi ngày 28/4/1964 về việc tách trường Đại học và Trung cấp Thủy lợi thành hai đơn vị trực thuộc Bộ: Trường Đại học Thủy lợi và Trường Trung cấp Thủy lợi;

Quyết định số 624/QĐ-BGDĐT ngày 04/3/2020 của Bộ Giáo dục và đào tạo về việc thành lập Phân Hiệu Trường Đại học Thủy lợi tại tỉnh Bình Dương (nay là Thành phố Hồ Chí Minh). Phân hiệu của Trường đã được Bộ Giáo dục và đào tạo cho phép tổ chức hoạt động đào tạo theo Quyết định số 2544/QĐ-BGDĐT ngày 07/9/2020.

b) Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường.

TT	Họ và tên	Đơn vị, chức vụ, chức danh trong Hội đồng trường
I	Thành viên trong Trường	
1	Nguyễn Hữu Huế	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng Trường Khóa IV
2	Nguyễn Trung Việt	Hiệu trưởng
3	Nguyễn Cảnh Thái	Phó Hiệu trưởng, Phó Chủ tịch HĐT Khóa IV
4	Đỗ Văn Quang	Phó Hiệu trưởng - Giám đốc Phân hiệu
5	Nguyễn Tuấn Anh	Phó viện trưởng Viện Kỹ thuật tài nguyên nước, Thư ký HĐT Khóa IV
6	Nguyễn Lương Bằng	Chủ tịch Công đoàn Trường, Trưởng Phòng Hành chính - Tổng hợp
7	Lê Văn Chín	Trưởng Khoa Kỹ thuật TNN kiêm Viện trưởng Viện KTTN

TT	Họ và tên	Đơn vị, chức vụ, chức danh trong Hội đồng trường
8	Nghiêm Văn Lợi	Giảng viên cao cấp, BM Kế toán, Khoa Kế toán và Kinh doanh
9	Phạm Thị Nguyệt Nga	Trưởng Phòng Tổ chức cán bộ
10	Nguyễn Ngọc Thắng	Trưởng Khoa Công trình kiêm Viện trưởng Viện Kỹ thuật công trình
11	Hồ Sỹ Tâm	Trưởng Phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế
12	Đoàn Yên Thế	Trưởng Khoa Cơ khí
13	Lê Thanh Tùng	Kế toán trưởng kiêm Trưởng Phòng Tài chính - Kế toán
14	Nguyễn Nhất Tùng	Trưởng Khoa Điện - Điện tử
15	Trần Tuấn Minh	Sinh viên Lớp 63CNTT4, Ủy viên Ban Chấp hành Đoàn Trường
II Thành viên ngoài Trường		
16	Nguyễn Hoàng Hiệp	Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
17	Nguyễn Tùng Phong	Cục trưởng Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi, Bộ Nông nghiệp và Môi trường
18	Đào Xuân Học	Nguyên Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường), Nguyên Hiệu trưởng Trường Đại học Thủy lợi
19	Đặng Ngọc Quỳnh	Nguyên Phó Chủ tịch UBND tỉnh Hưng Yên, Nguyên Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy Hưng Yên
20	Ngô Diên Hy	Phó Tổng giám đốc Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT)
21	Nguyễn Văn Đính	Nguyên Hiệu trưởng Trường Đại học Hà Tĩnh
22	Nguyễn Mai Đô	Chủ tịch Tổng công ty Xây dựng công trình hàng không ACC

Danh sách có 22 người./.

Đây là danh sách hội đồng trường tính ở thời điểm 31/12/2025. Tuy nhiên, theo quy định Luật Giáo dục 2025, kể từ ngày 1/1/2026, các cơ sở giáo dục công lập không tổ chức hội đồng trường nên không còn các chức danh gắn với hội đồng trường.

c) Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, giám đốc, phó giám đốc hoặc thủ trưởng, phó thủ trưởng cơ sở giáo dục;

Quyết định số 889/QĐ-BNNMT ngày 17/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công nhận Hiệu trưởng Trường Đại học Thủy lợi theo nhiệm kỳ của Hội đồng Trường khóa IV, nhiệm kỳ 2020 – 2025 (công nhận GS.TS Nguyễn Trung Việt giữ chức Hiệu trưởng Trường Đại học Thủy lợi theo nhiệm kỳ của Hội đồng trường Trường Đại học Thủy lợi khóa IV, nhiệm kỳ 2020 – 2025);

Quyết định số 5936/QĐ-BNNMT ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc giao nhiệm vụ đối với viên chức quản lý (giao GS.TS Nguyễn Trung Việt, Hiệu trưởng tiếp tục thực hiện chức trách, nhiệm vụ chức danh Hiệu trưởng Trường Đại học Thủy lợi kể từ ngày 01/01/2026 đến khi có quyết định mới về nhân sự của cấp có thẩm quyền);

Nghị quyết số 45/NQ-HĐT4 ngày 09/11/2023 của Hội đồng trường Trường Đại học Thủy lợi về việc bổ nhiệm Phó hiệu trưởng – Giám đốc Phân hiệu Trường Đại học Thủy lợi tại tỉnh Bình Dương nhiệm kỳ 2020 – 2025 đối với PGS.TS. Đỗ Văn Quang;

Nghị quyết số 08/NQ-HĐT4 ngày 10/3/2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Thủy lợi về việc bổ nhiệm lại Phó hiệu trưởng nhiệm kỳ 2020 – 2025 đối với PGS.TS. Nguyễn Cảnh Thái.

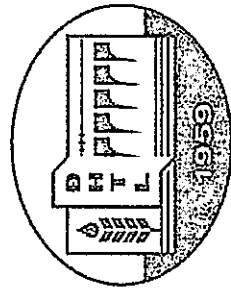
d) Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục và của các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên (nếu có); sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục;

Quyết định số 5956/QĐ-BNNMT ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Thủy lợi;

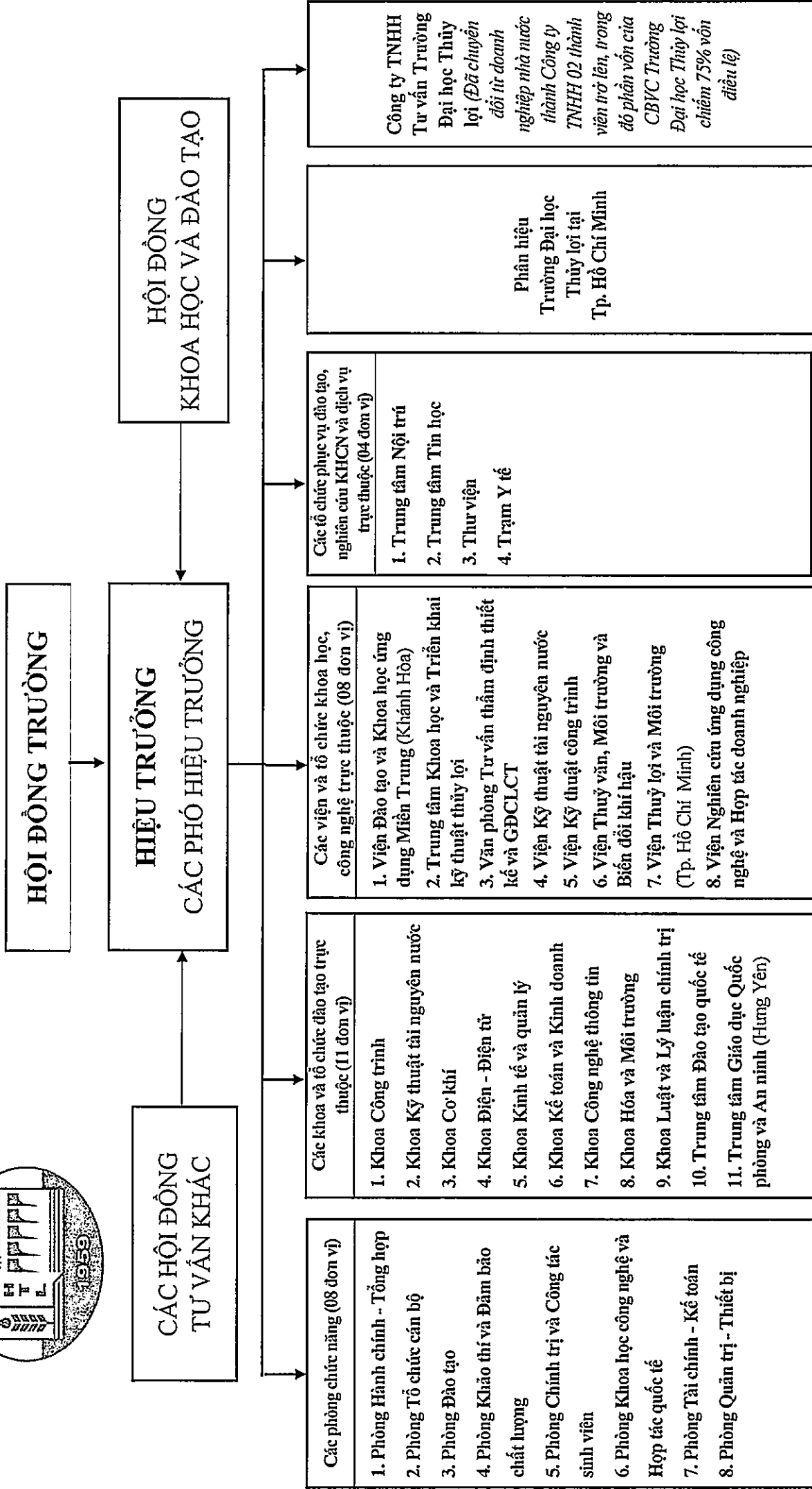
Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Thủy lợi ban hành kèm theo Nghị quyết số 19/NQ-HĐT4 ngày 04/01/2022 của Hội đồng trường Trường Đại học Thủy lợi;

Quyết định số 2685/QĐ-ĐHTL ngày 27/12/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủy lợi về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ của các phòng chức năng, các tổ chức phục vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học, công nghệ và dịch vụ trực thuộc Trường.





SƠ ĐỒ BỘ MÁY TỔ CHỨC TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦY LỢI



chữ ký

d) Quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên (nếu có);

Nghị quyết số 85/NQ-HĐT4 ngày 22/9/2025 của Hội đồng trường Trường Đại học Thủy lợi về việc thành lập các đơn vị của Viện Đào tạo và Khoa học ứng dụng Miền Trung, gồm: Văn phòng đại diện Nha Trang; Trung tâm Động lực sông biển; Trung tâm Ứng dụng công nghệ cao.

Nghị quyết số 86/NQ-HĐT4 ngày 22/9/2025 của Hội đồng trường Trường Đại học Thủy lợi về việc thành lập Trung tâm Hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp của Viện Nghiên cứu ứng dụng công nghệ và Hợp tác doanh nghiệp.

e) Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo cơ sở giáo dục và lãnh đạo các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên của cơ sở giáo dục (nếu có).



TT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ CÔNG TÁC	CHỨC VỤ	SĐT	EMAIL
1	Nguyễn Hữu Huế	Đảng ủy, Hội đồng Trường	Bí thư ĐU Trường, Chủ tịch HĐT Khóa IV	0983522089	nguyenhuuhue@tlu.edu.vn
2	Nguyễn Trung Việt	Ban giám hiệu	Hiệu trưởng	0989135745	nguyentrungviet@tlu.edu.vn
3	Nguyễn Cảnh Thái	Ban giám hiệu	Phó hiệu trưởng	0913271566	ncanhthai@tlu.edu.vn
4	Đỗ Văn Quang	Ban giám hiệu	Phó hiệu trưởng kiêm nhiệm GEĐ Phân hiệu	0913225039	quangkttl@tlu.edu.vn
5	Nguyễn Thu Nga	Đoàn TNCSCM	Bí thư Đoàn thanh niên	0983971214	nga.kcci@tlu.edu.vn
6	Bùi Anh Tú	Đoàn TNCSCM	Phó Bí thư Đoàn thanh niên	0983413466	buianhtu@tlu.edu.vn
7	Đặng Ngọc Duyên	Đoàn TNCSCM	Phó Bí thư Đoàn thanh niên	0914938665	Duyen.ndb@tlu.edu.vn
8	Nguyễn Lương Bằng	Phòng Hành chính - Tổng hợp	Trưởng Phòng	0912008658	nguyenvuongbang77@tlu.edu.vn
9	Lương Thị Thanh Hương	Phòng Hành chính - Tổng hợp	Phó Phòng	0912567225	thanhhuong@tlu.edu.vn
10	Ngô Văn Anh	Phòng Hành chính - Tổng hợp	Phó Phòng	0975116977	anhmv@tlu.edu.vn
11	Phạm Thị Nguyệt Nga	Phòng Tổ chức cán bộ	Trưởng Phòng	0909181974	nga@tlu.edu.vn
12	Phan Tuấn Anh	Phòng Tổ chức cán bộ	Phó trưởng Phòng	0904393469	phantuananh@tlu.edu.vn
13	Nguyễn Văn Thìn	Phòng Đào tạo	Phó trưởng Phòng	0913099455	nvthn@tlu.edu.vn
14	Trần Khắc Thạc	Phòng Đào tạo	Trưởng phòng	0947791791	thacdt@tlu.edu.vn
15	Ngô Trường Giang	Phòng Đào tạo	Phó trưởng Phòng	0904051206	giangnt@tlu.edu.vn
16	Trương Quốc Quân	Phòng Khảo thí và đảm bảo chất lượng	Trưởng Phòng	0975894032	quantaq@tlu.edu.vn
17	Đặng Tuyết Minh	Phòng Khảo thí và đảm bảo chất lượng	Phó trưởng phòng	0983180297	dtminh@tlu.edu.vn
18	Đặng Hương Giang	Phòng Chính trị và Công tác sinh viên	Trưởng Phòng	0983282826	dhgiang@tlu.edu.vn
19	Nguyễn Đình Trinh	Phòng Chính trị và Công tác sinh viên	Phó trưởng Phòng	0911935588	trinhnd@tlu.edu.vn

TT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ CÔNG TÁC	CHỨC VỤ	SĐT	EMAIL
20	Nguyễn Văn Sơn	Phòng Chính trị và Công tác sinh viên	Phó trưởng Phòng	0916722662	sonnv@tlu.edu.vn
21	Hồ Sỹ Tâm	Phòng Khoa học công nghệ và HTQT	Trưởng phòng	0963725050	tamhs.cctl@tlu.edu.vn
22	Lê Quang Tuấn	Phòng Khoa học công nghệ và HTQT	Phó trưởng Phòng	0857718286	tuanolq@tlu.edu.vn
23	Đinh Nhật Quang	Phòng Khoa học công nghệ và HTQT	Phó trưởng Phòng	0855036703	quang.dinh@tlu.edu.vn
24	Lê Thanh Tùng	Phòng Tài chính - Kế toán	Trưởng Phòng, Kế toán trưởng	0913309091	lethanhtung@tlu.edu.vn
25	Đào Thị Minh Thảo	Phòng Tài chính - Kế toán	Phó Phòng	0935567666	minhthao@tlu.edu.vn
26	Phí Quốc Cường	Phòng Quản trị - Thiết bị	Phó Phòng	0903239278	cuongpq@tlu.edu.vn
27	Nguyễn Quốc Hùng	Phòng Quản trị - Thiết bị	Phó trưởng phòng Phụ trách phòng	0983785677	hungpq8@tlu.edu.vn
28	Trần Dũng Tiến	Phòng Quản trị - Thiết bị	Phó phòng kiêm nhiệm Trưởng Phòng thí nghiệm thủy lực tổng hợp	0942988388	tientd@tlu.edu.vn
29	Vũ Thị Thu Thủy	Thư viện	Giám đốc	0963934519	thuy.kcct@tlu.edu.vn
30	Đào Vũ	Trung tâm Nội trú	Giám đốc	0912081335	daovu@tlu.edu.vn
31	Nguyễn Trọng Tài	Trung tâm Nội trú	Phó Giám đốc	0904113636	nttaip7dhtl@tlu.edu.vn
32	Nguyễn Ngọc Ánh	Trung tâm Nội trú	Phó Phòng	0904267582	anhp7@tlu.edu.vn
33	Trương Xuân Nam	Trung tâm Tin học	Phó GĐ phụ trách TT	0912102165	namtx@tlu.edu.vn
34	Bùi Văn Huyền	Trung tâm Tin học	Phó Giám đốc	0912483079	bvhuyen@tlu.edu.vn
35	Phạm Văn Phong	Trạm Y tế	Trưởng Trạm	0912432788	phongpv@tlu.edu.vn
36	Nguyễn Thị Hồng Vinh	Văn phòng Đảng - Đoàn thể	Trưởng phòng chuyển trách CT	0983720173	hong_vinh@tlu.edu.vn
37	Nguyễn Thị Lan Hương	BM Kỹ thuật và QL môi trường Khoa Hóa và Môi trường	Phó trưởng Khoa, phụ trách Khoa	0936149599	huongntl@tlu.edu.vn
38	Ngô Xuân Đại	BM Kỹ thuật Hoá học Khoa Hóa và Môi trường	Trưởng BM	0903283909	dainx@tlu.edu.vn
39	Phạm Nguyệt Ánh	BM Kỹ thuật và QL môi trường	Phó trưởng BM	0913832442	anhpn@tlu.edu.vn

TT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ CÔNG TÁC	CHỨC VỤ	SĐT	EMAIL
		Khoa Hóa và Môi trường			
40	Đinh Thị Lan Phương	BM Kỹ thuật Hoá học Khoa Hóa và Môi trường	Phó trưởng BM	0988771363	dinglanphuong@tlu.edu.vn
41	Trịnh Đình Khá	BM Công nghệ sinh học Khoa Hóa và Môi trường	Phó trưởng Khoa	0983034876	trinhdinhkha@tlu.edu.vn
42	Nguyễn Phương Dung	Bộ môn Thủy công, Khoa Công trình	Trưởng Bộ môn	0985982885	nguyenphuongdungn@tlu.edu.vn
43	Nguyễn Quang Hùng	Bộ môn thủy công, Khoa Công trình	Phó trưởng Bộ môn	0915091173	hungwuhan@tlu.edu.vn
44	Nguyễn Ngọc Thắng	BM Sức bền - Kết cấu Khoa Công trình	Trưởng Khoa Công trình kiêm Viện trưởng Viện KTCT	0982678991	nnthang@tlu.edu.vn
45	Nguyễn Anh Dũng	BM Xây dựng dân dụng và Công nghiệp	Phó trưởng Khoa	0968906625	dung.kcct@tlu.edu.vn
46	Nguyễn Trọng Tư	BM Công nghệ và quản lý XD Khoa Công trình	Trưởng Bộ môn	0945055455	Nguyentrongsu@tlu.edu.vn
47	Dương Đức Tiến	BM Công nghệ và quản lý XD Khoa Công trình	Phó trưởng BM	0918321477	duongductien@tlu.edu.vn
48	Đồng Kim Hạnh	BM Công nghệ và quản lý XD Khoa Công trình	Phó trưởng BM	0916521732	dongkimhanh@tlu.edu.vn
49	Nguyễn Thị Thu Hương	BM Vật liệu xây dựng, Khoa Công trình	Phó Bộ môn	0912655672	huongvixd@tlu.edu.vn
50	Vũ Quốc Vương	BM Vật liệu xây dựng, Khoa Công trình	Trưởng Bộ môn	0913377231	vuongvixd@tlu.edu.vn
51	Vũ Hoàng Hưng	BM Kết cấu công trình, Khoa Công trình	Trưởng Bộ môn	0919162518	hung.kcct@tlu.edu.vn
52	Khúc Hồng Vân	BM Kết cấu công trình, Khoa Công trình	Phó trưởng BM	0982893270	van.kcct@tlu.edu.vn
53	Nguyễn Công Thắng	BM Sức bền - Kết cấu,	Phó GD TT Khoa học và	0914368292	thangnc@tlu.edu.vn

TT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ CÔNG TÁC	CHỨC VỤ	SĐT	EMAIL
		Khoa Công trình	TKK TTL		
54	Phạm Viết Ngọc	BM Sức bền - Kết cấu, Khoa Công trình	Phó trưởng BM	0966610177	ngocpv_sb@tlu.edu.vn
55	Hoàng Việt Hùng	BM Địa kỹ thuật, Khoa Công trình	Trưởng Bộ môn	0912723376	hoangviethung@tlu.edu.vn
56	Bùi Văn Trường	BM Địa kỹ thuật, Khoa Công trình	Phó trưởng BM	0912135769	buivantruong@tlu.edu.vn
57	Ngô Trí Thường	BM Công trình giao thông, Khoa Công trình	Trưởng Bộ môn	0971125699	trithuong@tlu.edu.vn
58	Lương Minh Chính	BM Công trình giao thông, Khoa Công trình	Phó trưởng BM	0948060950	chinhlm@tlu.edu.vn
59	Nguyễn Ngọc Thắng	BM Xây dựng dân dụng và Công nghiệp, Khoa Công trình	Trưởng Bộ môn	0912640081	thangnn@tlu.edu.vn
60	Tạ Văn Phấn	BM Xây dựng dân dụng và Công nghiệp, Khoa Công trình	Phó trưởng BM	0989329846	phantv@tlu.edu.vn
61	Chu Tuấn Long	BM Xây dựng dân dụng và Công nghiệp, Khoa Công trình	Phó trưởng BM	0986105896	longct@tlu.edu.vn
62	Trần Thanh Tùng	BM Công trình biển và đường thủy, Khoa Công trình	Phó trưởng Khoa Công trình	0913229895 0985903203	t.t.tung@tlu.edu.vn ; tunghwru@gmail.com
63	Lê Hải Trung	BM Công trình biển và đường thủy, Khoa Công trình	Trưởng BM	0983411981	trung.l.h@tlu.edu.vn
64	Lê Tuấn Hải	BM Công trình biển và đường thủy Khoa Công trình	Phó trưởng BM	0974448833	hai@tlu.edu.vn
65	Nguyễn Văn Nghĩa	BM Thủy điện và năng lượng tái tạo, Khoa Công trình	Trưởng BM	0981265655	ngphia_nv@tlu.edu.vn
66	Phan Trần Hồng Long	BM Thủy điện và năng lượng tái tạo, Khoa Công trình	Phó trưởng BM	0963795058	phanlq@tlu.edu.vn
67	Lê Văn Chín	BM Kỹ thuật tài nguyên nước, Khoa Kỹ thuật TNN	Trưởng Khoa kiểm Viện trưởng	0982391699	Chin_ctn@tlu.edu.vn

TT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ CÔNG TÁC	CHỨC VỤ	SĐT	EMAIL
68	Đặng Minh Hải	BM Cấp thoát nước Khoa Kỹ thuật TNN	Phó trưởng Khoa	0912010416	Hai_ctn@tlu.edu.vn
69	Phạm Thị Hương Lan	BM Kỹ thuật sông và quản lý thiên tai, Khoa Kỹ thuật TNN	Phó trưởng Khoa kiêm Viện trưởng Viện Thủy văn, MT và BĐKH	0912537042	lanpth@tlu.edu.vn
70	Hoàng Thanh Tùng	BM Thủy văn và biến đổi khí hậu, Khoa Kỹ thuật TNN	Phó trưởng Khoa N, Phó Viện trưởng Viện Thủy văn, MT và BĐKH	0904160372	httung@tlu.edu.vn
71	Nguyễn Quang Phi	BM Kỹ thuật tài nguyên nước, Khoa Kỹ thuật TNN	Trưởng BM	0913050625	quangphi_nguyen@tlu.edu.v n
72	Ngô Văn Quận	BM Kỹ thuật tài nguyên nước, Khoa Kỹ thuật TNN	Phó trưởng BM	0918248388	ngovanquan@tlu.edu.vn
73	Hồ Việt Hùng	BM Thủy lực, Khoa Kỹ thuật TNN	Trưởng BM	0912166306	Hohung.thuyloc@tlu.edu.vn
74	Nguyễn Văn Tài	BM Thủy lực, Khoa Kỹ thuật TNN	Phó trưởng BM	0912495988	Nguyentai.thuyloc@tlu.edu. vn
75	Nguyễn Tiến Thái	BM Kỹ thuật hạ tầng, Khoa Kỹ thuật TNN	Phó trưởng BM	0903297847	Nguyentienthai_tb@tlu.edu. vn
76	Đoàn Thu Hà	BM Cấp thoát nước Khoa Kỹ thuật TNN	Trưởng BM	0948172299	thuha_ctn@tlu.edu.vn
77	Nguyễn Thế Anh	BM Cấp thoát nước Khoa Kỹ thuật TNN	Phó trưởng BM	0983469383	theanh_ctn@tlu.edu.vn
78	Lã Phú Hiến	BM Trắc địa Khoa Kỹ thuật TNN	Trưởng Bộ môn	0965138589	laphuhien@tlu.edu.vn
79	Ngô Lê An	BM Thủy văn và biến đổi khí hậu Khoa Kỹ thuật TNN	Trưởng Bộ môn	0912521421	nlan@tlu.edu.vn
80	Nguyễn Hoàng Sơn	BM Thủy văn và biến đổi khí hậu Khoa Kỹ thuật TNN	Phó trưởng BM	0947585622	sonnh@tlu.edu.vn

TT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ CÔNG TÁC	CHỨC VỤ	SĐT	EMAIL
81	Phạm Văn Chiến	BM KT sông và qđ thiên tai Khoa Kỹ thuật TNN	Phó trưởng BM phụ trách BM	0936893609	pchien1vct@tlu.edu.vn
82	Trần Kim Châu	BM KT sông và qđ thiên tai Khoa Kỹ thuật TNN	Phó trưởng BM	0912871247	kimchau_hwru@tlu.edu.vn
83	Nguyễn Nhất Tùng	BM Kỹ thuật điện, điện tử Khoa Điện - Điện tử	Trưởng Khoa	0906724688	tungnn@tlu.edu.vn
84	Nguyễn Quang Thuán	BM Kỹ thuật điện, điện tử Khoa Điện - Điện tử	Phó trưởng Khoa	0912377008	thuannq@tlu.edu.vn
85	Phạm Đức Đại	BM Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa Khoa Điện - Điện tử	Phó trưởng Khoa	0945047785	daip@tlu.edu.vn
86	Nguyễn Văn Vinh	BM Kỹ thuật điện, điện tử Khoa Điện - Điện tử	Phó trưởng BM	0373282689	vinhnv@tlu.edu.vn
87	Nguyễn Minh Ý	BM Kỹ thuật điện, điện tử Khoa Điện - Điện tử	Phó trưởng BM	0966996399	ynm@tlu.edu.vn
88	Phan Văn Độ	BM Vật lý Khoa Điện - Điện tử	Trưởng BM	0983652242	phanvando@tlu.edu.vn
89	Nguyễn Văn Nghĩa A	BM Vật lý Khoa Điện - Điện tử	Phó trưởng BM	0915248589	ngphia_nvl@tlu.edu.vn
90	Trần Văn Hội	BM Điện tử - Viễn thông Khoa Điện - Điện tử	Trưởng BM	0944736007	hoitv@tlu.edu.vn
91	Lê Trung Dũng	Kỹ thuật Robot và Hệ thống thông minh Khoa Điện - Điện tử	Phó trưởng BM phụ trách BM	0904261236	dung_lt@tlu.edu.vn
92	Ngô Quang Vĩ	Kỹ thuật Robot và Hệ thống thông minh, Khoa Điện - Điện tử	Phó trưởng BM	0929685518	vihoangngq@tlu.edu.vn
93	Đoàn Yên Thế	BM Công nghệ cơ khí Khoa Cơ khí	Trưởng Khoa Cơ khí kiểm Viện trưởng Viện	0936453990	Dythe@tlu.edu.vn

TT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ CÔNG TÁC	CHỨC VỤ	SĐT	EMAIL
			NCUDCN và HTDN		
94	Nguyễn Ngọc Huyền	BM Cơ học kỹ thuật, Khoa Cơ khí	Phó trưởng Khoa kiêm Phó Viện trưởng Viện NCUDCN&HTDN	0989669782	nnhuyen@tlu.edu.vn
95	Phan Bình Nguyên	BM Công nghệ cơ khí, Khoa Cơ khí	Trưởng BM	0988104572	phanbinhnguyen@tlu.edu.vn
96	Phạm Thị Hằng	BM Công nghệ cơ khí, Khoa Cơ khí	Phó trưởng BM	0964824183	pthang@tlu.edu.vn
97	Ngô Xuân Quang	BM Công nghệ cơ khí, Khoa Cơ khí	Phó trưởng BM	0901755955	ngoxuanquang@tlu.edu.vn
98	Nguyễn Anh Tuấn	BM Kỹ thuật hệ thống công nghiệp Khoa Cơ khí	Phó trưởng Khoa Cơ khí, kiêm Trưởng BM Kỹ thuật hệ thống công nghiệp	0918891809 0778333999	Tuan_na_mxd@tlu.edu.vn
99	Nguyễn Hữu Tuấn	BM Kỹ thuật hệ thống công nghiệp Khoa Cơ khí	Phó trưởng BM	0988903674	nhtuan@tlu.edu.vn
100	Nguyễn Thị Thanh Bình	BM Cơ học kỹ thuật, Khoa Cơ khí	Trưởng BM	0904289923	nttbinhelt@tlu.edu.vn
101	Nguyễn Việt Anh	BM Đồ họa kỹ thuật, Khoa Cơ khí	Phó trưởng BM, phụ trách BM	0983141198	Vietanh_hh@tlu.edu.vn
102	Lê Thị Mai Hương	BM Đồ họa kỹ thuật, Khoa Cơ khí	Phó trưởng BM	0988554460	Lemaihuong1811@tlu.edu.vn
103	Nguyễn Đức Ngọc	BM Kỹ thuật ô tô, Khoa Cơ khí	Trưởng BM	0903261129	ndn@tlu.edu.vn
104	Nguyễn Ngọc Linh	BM Kỹ thuật ô tô, Khoa Cơ khí	Phó trưởng BM	09833834913	nnlinh@tlu.edu.vn
105	Phạm Vũ Nam	BM Kỹ thuật ô tô, Khoa Cơ khí	Phó trưởng BM	0978246830	nampv@tlu.edu.vn
106	Nguyễn Huy Thế	BM Kỹ thuật Cơ điện tử, Khoa Cơ khí	Trưởng BM	0912684484	nguyenhuythe@tlu.edu.vn
107	Trần Thành Trung	BM Kỹ thuật Cơ điện tử, Khoa Cơ khí	Phó trưởng BM	0772468666	trangthanhtung@tlu.edu.vn

TT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ CÔNG TÁC	CHỨC VỤ	SĐT	EMAIL
108	Lê Văn Chính	BM Kinh tế xây dựng, Khoa Kinh tế và Quản lý	Trưởng Khoa	0913365129	chinhlv@tlu.edu.vn
109	Nguyễn Thiện Dũng	BM Kinh tế xây dựng, Khoa Kinh tế và Quản lý	Phó trưởng Khoa	0943223998	dzungngt@tlu.edu.vn
110	Phùng Mai Lan	BM Kinh tế, Khoa Kinh tế và Quản lý	Phó trưởng Khoa	0966635888	lanpm@tlu.edu.vn
111	Trương Đức Toàn	BM Kinh tế, Khoa Kinh tế và Quản lý	Phó trưởng BM	0916839569	toantd@tlu.edu.vn
112	Phạm Thị Hải Yến	BM Phát triển kỹ năng, Khoa Kinh tế và Quản lý	Phó trưởng BM	0982065984	Phamthihaiyen@tlu.edu.vn
113	Nguyễn Văn Minh	BM Thương mại điện tử, Khoa Kinh tế và Quản lý	Phụ trách BM	0912064692	nguyenvanminh@tlu.edu.vn
114	Bùi Thị Thu Hòa	BM Thương mại điện tử, Khoa Kinh tế và Quản lý	Phó trưởng BM	0983278799	thuhoa.kics@tlu.edu.vn
115	Nguyễn Văn Đình	BM Quản trị du lịch, Khoa Kinh tế và Quản lý	Phụ trách BM	0912381299	nvding22@gmail.com
116	Lê Mạnh Hùng	BM Quản trị du lịch, Khoa Kinh tế và Quản lý	Phó trưởng BM	0989395658	hunglm@tlu.edu.vn
117	Đặng Đình Đào	BM Logistics và chuỗi cung ứng, Khoa Kinh tế và Quản lý	Phụ trách BM	0912858893	dangdinhdao@tlu.edu.vn
118	Đỗ Thanh Thư	BM Logistics và chuỗi cung ứng, Khoa Kinh tế và Quản lý	Phó trưởng Bộ môn	0904475413	thudt@tlu.edu.vn
119	Phùng Tuấn Anh	BM Kinh tế và kinh doanh số, Khoa Kinh tế và Quản lý	Phó trưởng Bộ môn	0934869666	anhpt_kt@tlu.edu.vn
120	Đỗ Văn Chính	BM Kinh tế xây dựng, Khoa Kinh tế và Quản lý	Phó trưởng Bộ môn	0986782785	chinhdv@tlu.edu.vn
121	Bùi Thị Ngọc	Khoa Kế toán và Kinh doanh	Quyền trưởng Khoa	0989077435	ngocbt@tlu.edu.vn

TT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ CÔNG TÁC	CHỨC VỤ	SĐT	EMAIL
122	Lê Thanh Phương	BM Tài chính, Khoa Kế toán và Kinh Doanh	Phó trưởng Khoa	0965323358	phuonglv@tlu.edu.vn
123	Triệu Đình Phương	BM Quản trị kinh doanh, Khoa Kế toán và Kinh Doanh	Phó trưởng Khoa	0932328380	Phuongtd@tlu.edu.vn
124	Vũ Thị Nam	BM Kế toán, Khoa Kế toán và Kinh Doanh	Phó trưởng BM, phụ trách BM	0912199696	namvt@tlu.edu.vn
125	Tô Minh Hương	BM Tài chính, Khoa Kế toán và Kinh Doanh	Phó trưởng BM	0936109858	huongtm@tlu.edu.vn
126	Đào Thị Hương	BM Tài chính, Khoa Kế toán và Kinh Doanh	Phó trưởng BM	0986353191	huongdao@hvtc.edu.vn
127	Hoàng Thị Mai Lan	BM Kiểm toán, Khoa Kế toán và Kinh Doanh	Phó trưởng BM, phụ trách BM	0389975878	lanhthm@tlu.edu.vn
128	Trần Quốc Hưng	BM Quản trị kinh doanh Khoa Kế toán và Kinh Doanh	Trưởng BM	0914562638	Hunglq@tlu.edu.vn
129	Lê Văn Hưng	BM Công nghệ phần mềm, Khoa Công nghệ thông tin	Trưởng Khoa	0978779918	hungvle@tlu.edu.vn
130	Đỗ Lân	BM Toán học, Khoa Công nghệ thông tin	Phó trưởng Khoa	0989020885	dolan@tlu.edu.vn
131	Vũ Mạnh Tới	BM Toán học, Khoa Công nghệ thông tin	Phó trưởng BM	0983816532	toivm@tlu.edu.vn
132	Lê Nguyễn Tuấn Thành	BM Công nghệ phần mềm, Khoa Công nghệ thông tin	Trưởng BM	0898158945	thanhln@tlu.edu.vn
133	Phạm Thanh Bình	BM Mạng và An toàn thông tin, Khoa Công nghệ thông tin	Phó trưởng BM	0844382425	binhpt@tlu.edu.vn
134	Trần Mạnh Tuấn	BM Hệ thống thông tin, Khoa Công nghệ thông tin	Trưởng Bộ môn	0983668841	tranmanhluan@tlu.edu.vn
135	Lê Thị Tú Kiên	BM Hệ thống thông tin,	Phó trưởng BM	0393795028	Kienltt@tlu.edu.vn

TT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ CÔNG TÁC	CHỨC VỤ	SĐT	EMAIL
		Khoa Công nghệ thông tin			
136	Nguyễn Quỳnh Diệp	BM Tin học và Kỹ thuật tính toán, Khoa Công nghệ thông tin	Trưởng Bộ môn	0904345673	diepnq@tlu.edu.vn
137	Nguyễn Văn Thắm	BM Tin học và Kỹ thuật tính toán, Khoa Công nghệ thông tin	Phó trưởng BM	0988047763	thamnv@tlu.edu.vn
138	Tạ Quang Chiêu	BM Trí tuệ nhân tạo, Khoa Công nghệ thông tin	Phó trưởng Khoa	0913522275	quangchieu.ta@tlu.edu.vn
139	Tô Mạnh Cường	BM Mác – Lênin, Khoa Luật và Lý luận chính trị	Trưởng Khoa	0983809699	tomanhcuong@tlu.edu.vn
140	Đào Thu Hiền	BM Mác – Lênin, Khoa Luật và Lý luận chính trị	Phó trưởng BM	0988668700	daothuhien@tlu.edu.vn
141	Phan Thị Thanh Huyền	BM Luật, Khoa Luật và Lý luận chính trị	Trưởng Bộ môn	0944854188	phanthithanhhuyen@tlu.edu.vn
142	Trần Thị Ngọc Thúy	BM Lịch sử Đảng CSVN, Khoa Luật và Lý luận chính trị	Phó trưởng Khoa	0982501981	tranngocthuy@tlu.edu.vn
143	Nguyễn Thị Anh	BM Lịch sử Đảng CSVN, Khoa Luật và Lý luận chính trị	Phó trưởng BM	0906167274	nguyenthianh@tlu.edu.vn
144	Nguyễn Mai Đăng	Trung tâm Đào tạo quốc tế	Giám đốc Trung tâm	0989551699	dang@tlu.edu.vn
145	Lê Thị Thanh Huệ	Trung tâm Đào tạo quốc tế	Phó Giám đốc	0988083894	lethanhue@tlu.edu.vn
146	Trần Thị Kim Loan	Trung tâm Đào tạo quốc tế	Phó Giám đốc	0968395676	loan tik.dtk@tlu.edu.vn
147	Trần Thị Chi	BM tiếng Anh Trung tâm Đào tạo quốc tế	Trưởng BM	0915663835	chi234@tlu.edu.vn
148	Đỗ Văn Triển	BM tiếng Anh Trung tâm Đào tạo quốc tế	Phó trưởng BM	0985502821	triendv@tlu.edu.vn
149	Nguyễn Văn Sơn	BM Ngôn ngữ Anh Trung tâm Đào tạo quốc tế	Phó trưởng BM, phụ trách BM	0986819914	nvson@tlu.edu.vn
150	Nguyễn Thị Hồng Anh	BM Ngôn ngữ Anh	Phó trưởng BM	0904826223	anhnh@tlu.edu.vn

TT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ CÔNG TÁC	CHỨC VỤ	SĐT	EMAIL
		Trung tâm Đào tạo quốc tế			
151	Vũ Văn Trung	Trung tâm GDQP và AN	Phó GD trung tâm GDQP và AN	0988162203	trung@tlu.edu.vn
152	Đoàn Ngọc Tiến	Trung tâm GDQP và AN	Phó GD trung tâm GDQP và AN	0914527865	dntien@tlu.edu.vn
153	Nguyễn Thị Thu Hòa	BM Giáo dục thể chất, Trung tâm GDQP và AN	Phó trưởng BM	0912006585	hoantt@tlu.edu.vn
154	Nguyễn Công Viễn	Phòng Tổ chức, Hành chính (Tổng hợp), Trung tâm GDQP và AN	Trưởng Phòng	0978080073	viennc@tlu.edu.vn
155	Chu Văn Khai	Phòng Hậu cần, Tài chính, Kỹ thuật Trung tâm GDQP và AN	Phụ trách phòng Phòng Hậu cần, Tài chính, Kỹ thuật	0973793094	khaicv@tlu.edu.vn
156	Doãn Thị Thanh Nhân	Phòng Đào tạo và Quản lý sinh viên, học viên, Trung tâm GDQP và AN	Trưởng Phòng	0989383484	nhandtt@tlu.edu.vn
157	Nguyễn Văn Sơn	Viện Kỹ thuật công trình	Viện phó Viện C kiêm GD TT KTTĐ&NLTT thuộc Viện C	0912118064	son_nv@tlu.edu.vn
158	Lưu Văn Quân	Viện Kỹ thuật Tài nguyên nước	Phó viện trưởng	0912127676	luuvantuan_tb@tlu.edu.vn
159	Vũ Trọng Bằng	Viện Kỹ thuật Tài nguyên nước	Phó viện trưởng	0973513120	vutrongbang282@gmail.com
160	Nguyễn Tuấn Anh	Viện Kỹ thuật Tài nguyên nước	Phó viện trưởng	0904809400	tuananh_ctn@tlu.edu.vn
161	Mai Văn Công	Trung tâm Nước và MT Việt nam - Hà Lan	Giám đốc Trung tâm Nước và MT Việt nam - Hà Lan	0934623435	Cong.m.v@tlu.edu.vn
162	Ngô Lê Long	Viện Thủy văn, MT và BĐKH	Phó viện trưởng Viện V	0916582672	longln@tlu.edu.vn
163	Đinh Thế Mạnh	VP Tư vấn TK&GĐCLCT	Giám đốc	0983643194	dinhthemanh@tlu.edu.vn
164	Nguyễn Trịnh Chung	VP Tư vấn TK&GĐCLCT	Phó giám đốc	0988768976	nguyentrinhchung@tlu.edu.vn
165	Chu Minh Tiến	Trung tâm KH&TKKT Thủy lợi	Giám đốc	0913030267	chuminhtien.cra@tlu.edu.vn
166	Trần Bá Thắng	Trung tâm KH&TKKT Thủy lợi	Phó Giám đốc	0937176886	thangtb2011@gmail.com

TT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ CÔNG TÁC	CHỨC VỤ	SĐT	EMAIL
167	Mai Quang Khoát	Viện Đào tạo và KHUỶU Miền trung	Viện trưởng kiêm GD chỉ nhánh Bình Thuận	0903334469	mai quangkhoat@tlu.edu.vn
168	Đỗ Cảnh Hào	Viện Đào tạo và KHUỶU Miền trung	Phó Viện trưởng kiêm GD Chỉ nhánh Bình Định	00913 440974	haodh2@tlu.edu.vn
169	Đỗ Xuân Tình	Viện Đào tạo và KHUỶU Miền trung	Phó Viện trưởng	0982124650	tinhdx@tlu.edu.vn
170	Trần Văn Vững	Viện Đào tạo và KHUỶU Miền trung	Phó viện Trưởng kiêm GD CN Lâm Đồng	0978393139	tranvung@tlu.edu.vn
171	Lê Bá Hưng	Viện Đào tạo và KHUỶU Miền trung	Phó Viện trưởng kiêm Giám đốc CN Đắk Lắk	0903581799	lebahung@tlu.edu.vn
173	Lê Xuân Bảo	Viện Thủy lợi và Môi trường	Viện trưởng kiêm Phó giám đốc Phân hiệu	0919977589	lexuanbao@tlu.edu.vn
174	Võ Công Hoang	Viện Thủy lợi và Môi trường	Phó Viện trưởng	0914804899	hoangvc@tlu.edu.vn
175	Phùng Thị Thúy Hà	Phòng Khảo thí và ĐBCL, Phân hiệu	Trưởng phòng	0905919685	phungha1303@tlu.edu.vn
176	Đỗ Tiến Khoa	Phòng Tổ chức - Hành chính - Quản trị, Phân hiệu	Phó trưởng phòng phụ trách phòng	0914746834	tienkhoa@tlu.edu.vn
177	Lã Văn Bằng	Phòng Tổ chức - Hành chính - Quản trị, Phân hiệu	Phó trưởng phòng	0903359874	banges2@tlu.edu.vn
178	Lê Trung Thành (A)	Thư viện, Phân hiệu	Giám đốc	0987897878	letrungthanh@tlu.edu.vn
179	Triệu Ánh Ngọc	Phòng Quản lý khoa học và đổi ngoại, Phân hiệu	Trưởng Ban	0902789267	ngocia@tlu.edu.vn
180	Ngô Văn Linh	Phòng Quản lý đào tạo, Phân hiệu	Phó trưởng phòng	0986376939	ngovanlinh@tlu.edu.vn
181	Nguyễn Quang Cường	Bộ môn Kỹ thuật công trình, Phân hiệu	Trưởng Bộ môn	0989198459	nguyenvanquangcuong@tlu.edu.vn
182	Lê Trung Thành (B)	BM Kỹ thuật công trình, Phân hiệu	Phó trưởng BM	0978303050	thanh@tlu.edu.vn
183	Nguyễn Quang Thịnh	Phòng Kế hoạch - Tài chính, Phân hiệu	Trưởng phòng	0981450868	nguyenvanquangthinh@tlu.edu.vn

TT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ CÔNG TÁC	CHỨC VỤ	SĐT	EMAIL
184	Nguyễn Đăng Tính	BM Kỹ thuật TNN và Môi trường, Phân hiệu	Phó Giám đốc phân hiệu	0855555158	dangtinh@tlu.edu.vn
185	Lê Công Chính	BM Kỹ thuật TNN và Môi trường, Phân hiệu	Trưởng BM	0963240983	chinhlc@tlu.edu.vn
186	Lê Trung Phong	BM Kỹ thuật công trình, Phân hiệu	Phó trưởng BM	0982026568	phonglt@tlu.edu.vn
187	Phạm Ngọc Thịnh	Phòng Quản lý đào tạo, Phân hiệu	Trưởng phòng	0947231186	thinhltls@tlu.edu.vn
188	Nguyễn Đăng Tâm	BM Khoa học cơ bản, Phân hiệu	Trưởng BM	0983115608	tamdhtl@tlu.edu.vn
189	Đỗ Thị Mỹ Lan	BM Khoa học cơ bản, Phân hiệu	Phó trưởng BM	0988890448	lancs2@tlu.edu.vn
190	Đinh Thị Thanh Thủy	BM Khoa học cơ bản, Phân hiệu	Phó trưởng BM	0904401848	thuydinh@tlu.edu.vn
191	Hà Kiên Tân	BM Kế toán và Quản trị kinh doanh, Phân hiệu	Trưởng BM	0911543345	hakientan@tlu.edu.vn
192	Cán Thành Đạt	Văn phòng Viện Nghiên cứu ứng dụng và HTDN	Trưởng phòng phụ trách Văn phòng Viện	0905766688	thanhdatviencn@tlu.edu.vn
193	Nguyễn Thị Oanh	Trung tâm Hỗ trợ đổi mới sáng tạo và Khởi nghiệp, Viện Nghiên cứu ứng dụng và HTDN	Phó giám đốc trung tâm	0983349389	nguyenthioanh@tlu.edu.vn

8. Các văn bản khác của cơ sở giáo dục: Chiến lược phát triển của cơ sở giáo dục; quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ sở giáo dục; các nghị quyết của hội đồng trường; quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính; chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; kế hoạch và thông báo tuyển dụng của cơ sở giáo dục và các quy định, quy chế nội bộ khác (nếu có).

Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường Đại học Thủy lợi ban hành kèm theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐT4 ngày 30/7/2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Thủy lợi;

Quy chế Quản lý tài chính của Trường Đại học Thủy lợi ban hành kèm theo Nghị quyết số 47/NQ-HĐT4 ngày 28/11/2023 của Hội đồng trường Trường Đại học Thủy lợi;

Chiến lược phát triển Trường Đại học Thủy lợi giai đoạn 2021- 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 ban hành kèm theo Nghị quyết số 48/NQ-HĐT4 ngày 27/12/2023 của Hội đồng trường Trường Đại học Thủy lợi;

Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển Trường Đại học Thủy lợi giai đoạn 2021- 2030 ban hành kèm theo Nghị quyết số 49/NQ-HĐT4 ngày 27/12/2023 của Hội đồng trường Trường Đại học Thủy lợi;

Quyết định số 2632/QĐ-ĐHTL ngày 27/8/2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủy lợi về chế độ phụ cấp thu hút năm học 2024-2025;

Ngoài ra, Trường có đầy đủ các quy định về quản lý hành chính, nhân sự; kế hoạch và thông báo tuyển dụng hằng năm; các quy chế chuyên đề khác.

II. ĐỘI NGŮ GIẢNG VIÊN, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

1. Các chỉ số đánh giá về đội ngũ giảng viên toàn thời gian

TT	Chỉ số đánh giá	2025	2024
1	Tỉ lệ người học quy đổi trên giảng viên	18.2	18.02
2	Tỉ lệ giảng viên cơ hữu trong độ tuổi lao động	95,73%	71,02%
3	Tỉ lệ giảng viên có trình độ tiến sĩ	61,76%	61,26%

2. Thống kê đội ngũ giảng viên toàn thời gian theo các lĩnh vực đào tạo

TT	Đội ngũ giảng viên	Số lượng	Trình độ			Chức danh	
			Đại học	Thạc sĩ	Tiến sĩ	PGS	GS
1	Giảng viên toàn thời gian	680	15	245	420	100	17
	Lĩnh vực Kỹ thuật xây dựng	199	0	27	172	55	4
	Lĩnh vực Công nghệ thông tin	56	0	23	33	2	0
	Lĩnh vực Kỹ thuật Cơ khí	48	0	18	30	6	4
	Lĩnh vực Kỹ thuật Điện – Điện tử	43	0	13	30	5	2
	Lĩnh vực Môi trường - Hóa - Sinh - Sản xuất chế biến	26	0	1	25	5	3
	Lĩnh vực Kinh tế - Kinh doanh - Quản lý	127	0	63	64	15	2

TT	Đội ngũ giảng viên	Số lượng	Trình độ			Chức danh	
			Đại học	Thạc sĩ	Tiến sĩ	PGS	GS
	Lĩnh vực Ngôn ngữ - Xã hội	77	0	54	23	2	2
	Lĩnh vực Khoa học cơ bản	104	15	46	43	10	0
2	Giảng viên cơ hữu trong độ tuổi lao động	650	15	244	391	85	7
	Lĩnh vực Kỹ thuật xây dựng	197	0	27	170	53	4
	Lĩnh vực Công nghệ thông tin	53	0	23	30	1	0
	Lĩnh vực Kỹ thuật Cơ khí	42	0	18	24	4	0
	Lĩnh vực Kỹ thuật Điện - Điện tử	36	0	12	24	2	0
	Lĩnh vực Môi trường - Hóa - Sinh - Sản xuất chế biến	26	0	1	25	5	3
	Lĩnh vực Kinh tế - Kinh doanh - Quản lý	118	0	63	55	9	0
	Lĩnh vực Ngôn ngữ - Xã hội	74	0	54	20	1	0
	Lĩnh vực Khoa học cơ bản	104	15	46	43	10	0

3. Thống kê đội ngũ cán bộ quản lý và nhân viên khối hành chính và hỗ trợ

TT	Chỉ số đánh giá	2025	2024
1	Số cán bộ quản lý khối hành chính và hỗ trợ	39	40
2	Số nhân viên khối hành chính và hỗ trợ	198	197
3	Tỉ lệ cán bộ quản lý và nhân viên khối hành chính và hỗ trợ trên tổng số giảng viên toàn thời gian	35,05%	35,58%

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

1. Các chỉ số đánh giá về cơ sở vật chất

TT	Chỉ số đánh giá	2025	2024
1	Diện tích đất/người học (m2)	16,88	32,79
2	Diện tích sàn/người học (m2)	4,52	8,31
3	Tỉ lệ giảng viên có chỗ làm việc riêng biệt (%)	72%	100%
4	Số đầu sách/ngành đào tạo	142,7	155,6
5	Số bản sách/người học	13,2	13,1
6	Tỉ lệ học phần sẵn sàng giảng dạy trực tuyến	17,5%	18,5%
7	Tốc độ Internet/1.000 người học (Mbps)	140	87,6

Phân hiệu ĐHTL tại TP.HCM:

TT	Chỉ số đánh giá	Năm 2025	Năm 2024
1	Diện tích đất/người học (m2)	25,58	25,25
2	Diện tích sàn/người học (m2)	8,60	4,56
3	Tỉ lệ giảng viên có chỗ làm việc riêng biệt	78,461	88,97
4	Số đầu sách/ngành đào tạo	1951/16	1857/16
5	Số bản sách/người học	12,49	13,002

TT	Chỉ số đánh giá	Năm 2025	Năm 2024
6	Tỉ lệ học phần sẵn sàng giảng dạy trực tuyến	30%	30%
7	Tốc độ Internet/1.000 người học (Mbps)	136	136

2. Diện tích đất và diện tích sàn xây dựng phục vụ đào tạo

TT	Địa điểm	Địa chỉ	Diện tích đất (m2)	Diện tích sàn (m2)
1	Trụ sở chính	Số 175 Tây Sơn, Kim Liên, Hà Nội	79.046	69.497
2	Cơ sở Hòa Lạc	Xã Hòa Lạc, Hà Nội	250.000	11.031
3	Phân hiệu			
	Đất đai 11 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Gia Định	TP. HCM	3.824,6	615,00
	Đất đai 11 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Gia Định	TP. HCM	548,1	10.738,33
	Đất đai 191 Tô Hiến Thành, Phường Hòa Hưng	TP. HCM	461,4	554,00
	Đất đai 68 CM Tháng 8, phường Thuận An	TP. HCM	15.164,2	11.936,20
	Đất đai Phường Phú An (Khu thực nghiệp Tổng hợp)	TP. HCM	51.000,0	22,80
4	Viện Đào tạo khoa học và ứng dụng Miền Trung - Trường Đại học Thủy lợi			
	Địa chỉ nhà, đất tại Số 74 Yên Ninh, phường Ninh Chữ, tỉnh Khánh Hòa	Số 74 Yên Ninh, phường Ninh Chữ, tỉnh Khánh Hòa	5.381,0	2.934,0
	Địa chỉ nhà, đất tại Số 115 Trần Phú, phường Phan Rang, tỉnh Khánh Hòa	Số 115 Trần Phú, phường Phan Rang, tỉnh Khánh Hòa	286,0	600,0
	Địa chỉ nhà, đất tại Số 121 Trần Hưng Đạo, phường Phú Thủy, tỉnh Lâm Đồng	Số 121 Trần Hưng Đạo, phường Phú Thủy, tỉnh Lâm Đồng	820,0	748,0
	Địa chỉ nhà, đất tại Số 24 Phan Đăng Lưu, phường Tân An, tỉnh Đắk Lắk	Số 24 Phan Đăng Lưu, phường Tân An, tỉnh Đắk Lắk	120,0	206,0
	TỔNG CỘNG		406.651	108.882

3. Các hạng mục cơ sở vật chất được đầu tư mới trong năm

TT	Hạng mục đầu tư	Địa điểm	Kinh phí (triệu đồng)
1	Dự án thành phần “DATP1: Xây dựng, nâng cấp Phân hiệu Trường Đại học Thủy lợi tại cơ sở Thành phố Hồ Chí Minh”	11 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Gia Định, Tp. HCM	65.000

HIỆ
TR
ĐA
HƯ
/

ch

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1. Kiểm định cơ sở giáo dục

- Tên tổ chức kiểm định (tên đầy đủ và tên viết tắt): Trung tâm kiểm định chất lượng giáo dục – Đại học Quốc gia Hà Nội (VNU-CEA).
- Tiêu chuẩn kiểm định được áp dụng: thông tư 12/2017/TT-BGDĐT (chu kỳ 2).
- Mức độ đạt kiểm định: 96.4%.
- Thời gian hiệu lực: từ ngày 19 tháng 7 năm 2024 đến ngày 19 tháng 7 năm 2029.

2. Danh mục chương trình đào tạo được kiểm định

TT	Mã ngành	Tên ngành	Tên chương trình	Tên tổ chức kiểm định	Thời gian hiệu lực
1	7580202	KTXD Công trình thủy	KTXD Công trình thủy	Trung tâm kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội	30/05/2025 đến 30/05/2030
2	7580213	Cấp thoát nước	Cấp thoát nước		
3	7580210	KT Cơ sở hạ tầng	KT Cơ sở hạ tầng		
4	7520201	KT Điện	KT Điện		
5	7440224	Thủy văn học	Thủy văn học		
6	52520301	Kỹ thuật hóa học	Kỹ thuật hóa học		
7	7310101	Kinh tế	Kinh tế		
8	7340301	Kế toán	Kế toán Kế toán tích hợp chứng chỉ quốc tế		09/09/2021 đến 09/09/2026
9	7340101	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh		
10	7580212	Kỹ thuật tài nguyên nước	Kỹ thuật tài nguyên nước		
11	52580205	KTXD Công trình giao thông	KTXD Công trình giao thông		
12	52480201	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin		
13	7520320	Kỹ thuật môi trường	Kỹ thuật môi trường		
14	7520103	Kỹ thuật cơ khí	Kỹ thuật cơ khí		

V. KẾT QUẢ TUYỂN SINH VÀ ĐÀO TẠO

1. Các chỉ số đánh giá về tuyển sinh và đào tạo

TT	Chỉ số đánh giá	2025	2024
1	Tỉ lệ nhập học trung bình 3 năm	97,00%	
2	Tỉ số tăng giảm quy mô đào tạo 3 năm	3,00%	-0,03%
3	Tỉ lệ thôi học	5,20%	3,17%
4	Tỉ lệ thôi học năm đầu	0,30%	2,71%
5	Tỉ lệ tốt nghiệp	62,50%	51,59%
6	Tỉ lệ tốt nghiệp đúng hạn	40,35%	44,43%
7	Tỉ lệ người học hài lòng với giảng viên	93,20%	75,40%
8	Tỉ lệ người tốt nghiệp hài lòng tổng thể	80,22%	93,24%
9	Tỉ lệ người tốt nghiệp có việc làm đúng chuyên môn	40,36%	73,18%

*** Ghi chú:**

Năm 2024 lấy số liệu khảo sát sau 1 năm tốt nghiệp

Năm 2025 lấy số liệu khảo sát sau 3 tháng tốt nghiệp (sau 1 năm tốt nghiệp đang triển khai, dự kiến tháng 11 có kết quả khảo sát)

2. Quy mô đào tạo, tuyển mới và tốt nghiệp trong năm 2025

TT	Số lượng người học	Đang học	Tuyển mới	Tốt nghiệp	Tỷ lệ việc làm
I	Đại học	22940	6143	3278	
1	Công nghệ kỹ thuật	1904	530	206	100%
	Chính quy	1904	530	206	
	Vừa làm vừa học				
	Đào tạo từ xa				
2	Du lịch	507	123	40	Năm 2024 chưa tốt nghiệp
	Chính quy	507	123	40	
	Vừa làm vừa học				
	Đào tạo từ xa				
3	Khoa học sự sống	339	114	36	97,44%
	Chính quy	339	114	36	
	Vừa làm vừa học				
	Đào tạo từ xa				
4	Khoa học tự nhiên	275	104	6	100%
	Chính quy	275	104	6	
	Vừa làm vừa học				
	Đào tạo từ xa				
5	Khoa học xã hội và hành vi	971	209	177	99,22%
	Chính quy	971	209	177	
	Vừa làm vừa học				
	Đào tạo từ xa				
6	Kiến trúc và xây dựng	5311	1469	495	98,04%
	Chính quy	5172	1425	356	
	Vừa làm vừa học	139	44	139	
	Đào tạo từ xa				
7	Kinh doanh và quản lý	3637	947	808	99,79%
	Chính quy	3637	947	808	
	Vừa làm vừa học				
	Đào tạo từ xa				
8	Kỹ thuật	5191	1375	684	96,83%
	Chính quy	5191	1375	684	

ch

TT	Số lượng người học	Đang học	Tuyển mới	Tốt nghiệp	Tỷ lệ việc làm
	Vừa làm vừa học				
	Đào tạo từ xa				
9	Máy tính và công nghệ thông tin	3088	717	752	78,70%
	Chính quy	3088	717	752	
	Vừa làm vừa học				
	Đào tạo từ xa				
10	Nhân văn	1009	272	74	Năm 2024 chưa tốt nghiệp
	Chính quy	1009	272	74	
	Vừa làm vừa học				
	Đào tạo từ xa				
11	Pháp luật	708	283		
	Chính quy	708	283		
	Vừa làm vừa học				
	Đào tạo từ xa				
II	Thạc sĩ	1015	374	485	
1	Khoa học tự nhiên	46	15	15	
2	Kiến trúc và xây dựng	564	203	318	
3	Kinh doanh và quản lý	264	79	136	
4	Kỹ thuật	48	43	4	
5	Máy tính và công nghệ thông tin	93	34	12	
III	Tiến sĩ	135	40	12	
1	Khoa học tự nhiên	15	4	3	
2	Kiến trúc và xây dựng	64	15	8	
3	Kinh doanh và quản lý	46	19		
4	Kỹ thuật	3		1	
5	Máy tính và công nghệ thông tin	7	2		

VI. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

1. Các chỉ số đánh giá về hoạt động khoa học và công nghệ

TT	Chỉ số đánh giá	2025	2024
1	Tỉ trọng thu khoa học - công nghệ	38,4%	37,4%
2	Số công bố khoa học/giảng viên	1,52	1,32
3	Số công bố WoS, Scopus/giảng viên	0,32	0,31

2. Các đề tài nghiên cứu khoa học thực hiện trong năm

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Đề tài nghiên cứu khoa học	Số lượng	Kinh phí thực hiện trong năm
1	Đề tài cấp Nhà nước + Quỹ	18	19.578
2	Đề tài cấp bộ, tỉnh	31	56.150
3	Đề tài cấp cơ sở	51	856
4	Đề tài hợp tác doanh nghiệp (trong nước)	01	1000
5	Đề tài hợp tác quốc tế	05	225
	Tổng số	106	77.809

3. Kết quả công bố khoa học, công nghệ

TT	Công trình công bố	2025	2024
1	Tổng số bài báo khoa học được HĐGSNN công nhận không nằm trong danh mục WoS, Scopus và bằng độc quyền giải pháp hữu ích	763	658
2	Tổng số công bố WoS, Scopus tất cả các lĩnh vực	222	199
3	Tổng số sách chuyên khảo, số tác phẩm nghệ thuật và thành tích thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế	07	01
4	Tổng số bằng độc quyền sáng chế	04	02
5	Tổng số bằng độc quyền giải pháp hữu ích	03	01

VII. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

1. Các chỉ số đánh giá về tài chính

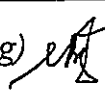
TT	Chỉ số đánh giá	2025	2024
1	Biên độ hoạt động trung bình 3 năm	13%	12%
2	Chỉ số tăng trưởng bền vững	19,81%	-1,3%

2. Kết quả thu chi hoạt động

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ số đánh giá	2025	2024
A	TỔNG THU HOẠT ĐỘNG	924,515	777,878
I	Hỗ trợ chi thường xuyên từ Nhà nước/ nhà đầu tư	81,251	78,533
II	Thu giáo dục và đào tạo	420,630	350,086
1	Học phí, lệ phí từ người học	420,630	350,086
2	Hợp đồng, tài trợ từ NSNN		
3	Hợp đồng, tài trợ từ bên ngoài		
4	Thu khác		
III	Thu khoa học và công nghệ	355,231	291,013
1	Hợp đồng, tài trợ từ NSNN (chi để các đề tài dự án tiền chuyển về tài khoản của trường)	64,276	41,255

TT	Chỉ số đánh giá	2025	2024
2	Hợp đồng, tài trợ từ bên ngoài (từ các đơn vị khoa học công nghệ trực thuộc trường)	290,955	249,758
3	Thu khác		
IV	Thu khác (thu nhập ròng)	67,403	58,246
B	TỔNG CHI HOẠT ĐỘNG	801,737	661,648
I	Chi lương, thu nhập	318,746	251,570
1	Chi lương, thu nhập của giảng viên	238,513	185,734
2	Chi lương, thu nhập cho cán bộ khác	80,233	65,836
II	Chi cơ sở vật chất và dịch vụ	154,305	121,627
1	Chi cho đào tạo	53,886	44,819
2	Chi cho nghiên cứu	57,225	41,954
3	Chi cho phát triển đội ngũ	2,299	1,308
4	Chi phí chung và chi khác	40,895	33,546
III	Chi hỗ trợ người học	24,418	19,086
1	Chi học bổng và hỗ trợ học tập	22,934	17,817
2	Chi hoạt động nghiên cứu	764	623
3	Chi hoạt động khác	720	646
IV	Chi khác	304,268	269,365
1	Hoạt động khoa học và công nghệ của các đơn vị khoa học công nghệ trực thuộc trường	283,002	243,750
2	Các hoạt động chung của trường	21,266	25,615
C	CHÊNH LỆCH THU CHI	122,778	116,230

(Số liệu năm 2025 tính cho toàn Trường) 

Nơi nhận:

- Bộ GD và ĐT, Bộ NN và MT;
- Website Trường;
- Lưu: VT, HCTH (TK.03b).



GS.TS. Nguyễn Trung Việt

01 TRƯỞNG